| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 18/2024/QĐ-TA | *V, ngày 16 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hải Lý.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Tho.

Ngày 16/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 19/QĐ-TA ngày 10/7/2024 đối với:

**Nguyễn Đức T, sinh ngày 18/10/1997**; Số Định danh cá nhân: 034097013045; Ngày cấp 23/9/2022;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12.

Nguyên quán và nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H.

*(Nguyễn Đức T vắng mặt tại phiên họp)*

Có sự tham gia của:

*1. Người đề nghị:* Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V. Người đại diện theo ủy quyền của người đề nghị: Ông Vũ Xuân K, chức vụ: Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị Huyền T - Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Nguyễn Đức T sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2023, loại ma túy thường sử dụng là Methaphetamine (ma túy đá). Tại Bản tường trình, Biên bản ghi lời khai ngày 19/6/2024, Nguyễn Đức T khai nhận: Tiến hiện đang sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methaphetamine dưới hình thức hít trực tiếp qua đường hô hấp và cơ thể. Công an xã S đã có văn bản đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Đức T. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Đức T thể hiện: Nguyễn Đức T nghiện chất kích thần Methaphetamine. Cùng ngày, Công an xã S đã lập Biên bản vi phạm hành chính số: 04/BB-VPHC đối với Nguyễn Đức T và hướng dẫn, giải thích cho Nguyễn Đức T về việc cần thực hiện đăng ký một trong các hình thức cai nghiện theo quy định. Nguyễn Đức T đã viết bản cam kết sẽ tự nguyện cai nghiện ma túy. Nếu sau thời gian quy định vẫn không đăng ký tự nguyện cai nghiện thì sẽ chấp hành việc đi cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại Biên bản làm việc ngày 27/6/2024, Tiến thừa nhận vẫn đang sử dụng ma túy và vẫn chưa thực hiện việc đăng ký hình thức cai nghiện nào theo quy định. Vì vậy, UBND xã S lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 05/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 đối với Nguyễn Đức T. Cùng ngày, Công an xã S đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T. Sau đó hồ sơ được chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V xem xét.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Thái Bình có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện V xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T theo văn bản đề nghị số 18/ĐN - CNBB ngày 08/7/2024 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình có ý kiến về việc Tiến theo pháp luật trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T đã Tiến theo đúng quy định pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T với thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

## XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Người bị đề nghị đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Quyết định mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án; Tại phiên họp người bị đề nghị vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó Tòa án

vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH 15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Thái Bình về việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T là hợp pháp, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Hồ sơ đã đầy đủ tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ

[3] Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng:

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của người bị đề nghị thì thấy: Nguyễn Đức T đã trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm Hành chính, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy, đã được hướng dẫn, giải thích quy định nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và mức độ nhận thức của Nguyễn Đức T thấy: Nguyễn Đức T có nhân thân tốt. Tiến không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo các hành vi vi phạm của mình quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên cần giảm nhẹ trách nhiệm Hành chính đối với Nguyễn Đức T.

Vì vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 105, Điều 107, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm 49 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 96 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; điểm 56 sửa đổi, bổ sung Điều 103 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; điểm 58 sửa đổi, bổ sung Điều 107 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; điểm 59 sửa đổi, bổ sung Điều 110 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; các Điều 18, 19, 20, 21, 23, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40, khoản 1 Điều 41, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng để Nguyễn Đức T chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề một cách bắt buộc dưới sự

quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ cở Cai nghiện Ma túy Công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ: xã Đ, Huyện Đ, tỉnh Thái Bình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy Công lập tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: xã Đ, Huyện Đ, tỉnh Thái Bình đối với: **Nguyễn Đức T, sinh ngày 18/10/1997**; nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này; Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện V có quyền kiến nghị trong hạn 05 ngày làm việc, Viện kiểm sát nhân dân huyện V có quyền kháng nghị trong hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này (ngày 16/7/2024).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Thái Bình; Công an huyện V, tỉnh Thái Bình; UBND xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình và Cơ cở Cai nghiện Ma túy Công lập tỉnh Thái Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Người bị đề nghị;
- Người đề nghị;
- VKSND huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện V, tỉnh Thái Bình (để thực hiện);
- UBND xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình (để thực hiện);
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*